

VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

PHẠM THỊ ANH ĐÀO

**TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG THANH TRA
XÂY DỰNG Ở VIỆT NAM HIỆN NAY**

Chuyên ngành: Luật Hiến pháp và Luật Hành chính

Mã số: 62 38 01 02

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ LUẬT HỌC

HÀ NỘI - 2017

Công trình được hoàn thành tại:
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI
VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM

Người hướng dẫn khoa học:

- 1. PGS.TS LƯƠNG THANH CƯỜNG**
- 2. PGS.TS BÙI THỊ ĐÀO**

Phản biện 1: GS.TS. Phạm Hồng Thái

Phản biện 2: GS. TS. Thái Vĩnh Thắng

Phản biện 3: PGS.TS.Vũ Thư

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp Học viện họp tại Học viện Khoa học xã hội vào hồi.....giờ.....phút, ngày.....tháng.....năm.....

Có thể tìm hiểu Luận văn tại:

- Thư viện Học viện Khoa Học Xã Hội
- Thư viện Quốc Gia

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Việt Nam hiện nay là quốc gia đang có tốc độ phát triển đô thị hóa nhanh trong cả nước và khu vực. Trong đó, ngành xây dựng giữ vai trò quan trọng đối với sự phát triển kinh tế, xã hội, tạo nên hệ thống các giá trị cơ sở hạ tầng cho đất nước. Hoạt động đầu tư xây dựng diễn ra liên tục trên khắp các tỉnh thành ở nhiều ngành, lĩnh vực như thủy lợi, xây dựng, giao thông, y tế, giáo dục với các công trình xây dựng hạ tầng kỹ thuật, công trình xây dựng dân dụng, công trình xây dựng công nghiệp... Thực tiễn đó đòi hỏi Nhà nước cần quan tâm tiếp tục đổi mới về xây dựng, tạo cơ chế quản lý ngành phù hợp với thực tiễn nhằm đáp ứng yêu cầu của nền hành chính kiến tạo, pháp quyền và phục vụ. Thanh tra xây dựng là một trong những cơ chế hữu hiệu trong việc bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền cơ bản của công dân, bảo đảm trật tự pháp luật xây dựng trên thực tiễn. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đã đạt được, tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng trong thời gian qua còn nhiều bất cập. Mô hình thanh tra xây dựng còn thiếu tập trung, không thống nhất, hoạt động còn chồng chéo, trùng lặp cả về nội dung, phạm vi và đối tượng. Một cách khái quát, tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng hiện nay đang nảy sinh những bất cập về chức năng, nhiệm vụ làm giảm đi tính thống nhất và hiệu quả hoạt động thanh tra. Sự hạn chế, bất cập thiếu hụt thể hiện cả ở phương diện pháp lý và thực tiễn như hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về thanh tra chuyên ngành chưa đầy đủ, nội dung còn nhiều mâu thuẫn, chồng chéo, thủ tục, quy trình nhiều bất cập, chất lượng công vụ chưa chuyên nghiệp... Thực tiễn trên đòi hỏi phải có những nghiên cứu về tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng từ nhiều phương diện khác nhau trong đó có phương diện Luật Hiến pháp và Luật Hành chính nhằm tìm kiếm, bổ sung các cơ sở khoa học cho việc tiếp tục hoàn thiện tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng đáp ứng yêu cầu của thực tiễn.

Xuất phát từ những đòi hỏi của thực tiễn trên đề tài "***Tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng ở Việt Nam hiện nay***" được lựa chọn để nghiên cứu ở cấp độ tiến sĩ, chuyên ngành Luật Hiến pháp và Luật Hành chính.

2. Mục đích nghiên cứu và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục đích nghiên cứu

Mục đích của luận án là đưa ra các khuyến nghị khoa học làm cơ sở cho việc tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của thanh tra xây dựng ở Việt Nam hiện nay.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Hệ thống tình hình nghiên cứu và đánh giá tình hình nghiên cứu để chỉ ra được những vấn đề đã nghiên cứu và những vấn đề còn bỏ ngỏ để tiếp tục nghiên cứu về thanh tra xây dựng.

- Nghiên cứu cơ sở lý luận về tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng như: làm rõ khái niệm về tổ chức thanh tra xây dựng và hoạt động thanh tra xây dựng; làm rõ cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và một số yếu tố cấu thành hoạt động thanh tra xây dựng như đối tượng, nội dung, hình thức, trình tự, thủ tục hoạt động thanh tra xây dựng; vai trò của tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng; các yếu tố tác động đến tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng.

- Khái quát, mô tả, thống kê, phân tích, đánh giá thực trạng về tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng trước và sau năm 2010. Từ đó chỉ ra những kết quả và hạn chế cũng như các nguyên nhân.

- Xác định các nhu cầu và quan điểm đổi mới tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng, đề xuất các giải pháp đổi mới tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng ở nước ta hiện nay.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của luận án là những vấn đề lý luận và thực tiễn về tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng ở Việt Nam.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

Phạm vi về nội dung nghiên cứu: Chỉ nghiên cứu thanh tra xây dựng với tư cách là hoạt động thanh tra chuyên ngành xây dựng.

Phạm vi về thời gian: tập trung nghiên cứu tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng từ năm 2010 đến nay (với mốc là Luật Thanh tra 2010 ban hành).

Phạm vi về không gian: Luận án nghiên cứu tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng trong phạm vi cả nước.

4. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu

4.1. Phương pháp luận

Luận án sử dụng phương pháp luận chủ nghĩa duy vật biện chứng và duy vật lịch sử.

4.2. Phương pháp nghiên cứu

Luận án sử dụng một số phương pháp nghiên cứu cụ thể như phương pháp phân tích, tổng hợp so sánh, lịch sử... để áp dụng nghiên cứu trong từng chương của luận án.

5. Những đóng góp mới

Một là, làm sáng tỏ khái niệm tổ chức thanh tra xây dựng; hoạt động thanh tra xây dựng, đặc điểm, các yếu tố cấu thành nên tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng; vai trò của tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng cũng như các yếu tố tác động tới tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng.

Hai là, Đánh giá thực trạng tổ chức thanh tra xây dựng và thực trạng hoạt động thanh tra xây dựng trước và sau năm 2010 đồng thời chỉ ra những kết quả và hạn chế

cũng như nguyên nhân của kết quả và hạn chế đó.

Ba là, Chỉ ra những nhu cầu, quan điểm và giải pháp đổi mới tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng như: đổi mới tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng theo hướng phù hợp với mô hình chính quyền đô thị và chính quyền nông thôn, đề xuất hoàn thiện các quy định pháp luật về thanh tra xây dựng theo hướng minh bạch, cụ thể và dễ khả thi.

6. Ý nghĩa của luận án

- Các kết quả nghiên cứu của luận án góp phần bổ sung, hoàn thiện thêm lý luận về tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng.

- Các kết quả về thực trạng và đánh giá thực trạng về tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng trong luận án góp phần bổ sung làm nguồn tư liệu có tính khoa học về đánh giá mô hình tổ chức thanh chuyên ngành xây dựng trên thực tiễn.

- Luận án cung cấp những luận chứng khoa học thông qua việc đề xuất các giải pháp đổi mới tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng trong bối cảnh hiện nay của Việt Nam như: xây dựng mô hình thanh tra xây dựng phù hợp với thực tiễn ở đô thị và nông thôn. Đây là cơ sở để các nhà quản lý, hoạch định chính sách tham khảo trong thực tiễn.

- Kết quả nghiên cứu của luận án có thể là nguồn tài liệu tham khảo cho các hoạt động giảng dạy, nghiên cứu, học tập về luật học, hành chính học...

7. Kết cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, nội dung của luận án gồm 4 chương:

Chương 1: Tổng quan tình hình nghiên cứu và những vấn đề liên quan đến đề tài

Chương 2: Những vấn đề lý luận về tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng.

Chương 3: Thực trạng tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng ở Việt Nam.

Chương 4: Quan điểm và giải pháp đổi mới tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng ở Việt Nam hiện nay.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI

1.1. Tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài

1.1.1. Tình hình nghiên cứu ở trong nước

1.1.1.1. Nhóm công trình nghiên cứu liên quan đến tổ chức, hoạt động thanh tra và thanh tra chuyên ngành

Kể đến một số công trình như: Đề tài cấp Bộ "*Cơ sở khoa học xác định mô hình và cơ cấu tổ chức thanh tra nhà nước các cấp đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính nhà nước*" (1999) chủ nhiệm Nguyễn Văn Liêm; Đề tài khoa học độc lập cấp Nhà nước "*Hoàn thiện cơ chế thanh tra, kiểm tra, giám sát nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước*" (2002), chủ nhiệm Trần Đức Lượng; Luận văn thạc sĩ Luật học "*Hoàn thiện tổ chức và hoạt động của Thanh tra bộ ở nước ta trong giai đoạn hiện nay (Qua thực tiễn ngành giao thông vận tải)*" (2002) của Trần Văn Trường; Luận văn thạc sĩ Luật học "*Đổi mới tổ chức và hoạt động của Thanh tra bộ, thanh tra chuyên ngành*" (2004) Nguyễn Huy Hoàng... Các công trình kể trên nghiên cứu những lý luận chung về thanh tra, thanh tra chuyên ngành, làm rõ những quy định pháp luật về tổ chức, hoạt động thanh tra, thanh tra chuyên ngành trong từng giai đoạn khác nhau như từ khi có Pháp lệnh Thanh tra 1990, Luật Thanh tra 2004, Luật Thanh tra 2010 cùng các văn bản hướng dẫn thi hành.

Cụ thể hơn có một số công trình nghiên cứu trực tiếp đến nâng cao năng lực tổ chức và hiệu lực, hiệu quả hoạt động thanh tra, thanh tra chuyên ngành

Đề tài khoa học cấp Bộ "*Thu thập xác minh chứng cứ trong hoạt động thanh tra kinh tế của các tổ chức thanh tra nhà nước*" (1999) chủ nhiệm Trần Đức Lượng; Đề tài khoa học cấp Bộ "*Tăng cường mối quan hệ chỉ đạo, phối hợp trong hệ thống các cơ quan thanh tra nhà nước nhằm nâng cao hiệu quả, hiệu lực của công tác thanh tra*" (2005) chủ nhiệm Nguyễn Văn Thanh; Luận án tiến sĩ Luật học, "*Hoàn thiện pháp luật thanh tra trong giai đoạn hiện nay*" (2009) Nguyễn Thị Thương Huyền. Đề tài khoa học cấp Bộ "*Các nguyên tắc trong hoạt động thanh tra - một số vấn đề lý luận và thực tiễn*" (2011), chủ nhiệm Nguyễn Thái Hồng; Đề tài khoa học cấp Bộ trọng điểm "*Kết quả hoạt động thanh tra - Những vấn đề lý luận và thực tiễn*" (2012). Nhóm các công trình đã nghiên cứu, phân tích các nội dung hoạt động thanh tra, kỹ năng, nghiệp vụ thanh tra nhằm cung cấp kiến thức đáp ứng yêu cầu của hoạt động công vụ.

1.1.1.2. Nhóm công trình nghiên cứu liên quan trực tiếp đến tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng

Luận văn thạc sĩ Quản lý hành chính công "*Vai trò của Thanh tra nhà nước trong quản lý việc thực hiện dự án ở nước ta hiện nay*" (2000), tác giả Nguyễn Thanh

Hải; Luận văn thạc sĩ Quản lý hành chính công "*Quản lý nhà nước về trật tự xây dựng quận Ba Đình*" (2008) Nguyễn Quốc Thành; Luận văn thạc sĩ Luật học "*Văn bản quy phạm pháp luật về xây dựng: Thực trạng và giải pháp*" (2008), của Ma Thị Luận; Luận văn thạc sĩ Luật học "*Hoàn thiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng, liên hệ qua thực tiễn ở thành phố Hà Nội*" (2009), của Quán Ngọc Anh; "*Pháp luật về thanh tra xây dựng ở Việt Nam hiện nay*" (2012), của Nguyễn Thanh Mộng; Luận văn thạc sĩ Luật học "*Xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng từ thực tiễn thành phố Hà Nội*" (2015), của Phùng Thị Thanh... Một số công trình đề cập tới vai trò của cơ quan thanh tra xây dựng trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về xây dựng, thực hiện chức năng thanh tra kiểm tra, xử phạt hành vi vi phạm pháp luật xây dựng, góp phần bảo đảm trật tự xây dựng trên địa bàn địa phương, góp phần bảo đảm pháp chế.

1.1.2. Tình hình nghiên cứu ở nước ngoài

Không chỉ thu hút các nhà khoa học trong nước mà còn rất nhiều các tác giả nước ngoài nghiên cứu về lĩnh vực thanh tra với nhiều hướng tiếp cận khác như: Sách tham khảo "*Construction Infection handbook*" (1989) (*Cuốn sổ tay thanh tra xây dựng*) tác giả James, Jerome O'Brien, Nostrand, Reinhold; Luận án Quản lý học "*An Evaluation of the Mandatory Building Inspection Scheme in HongKong*" ("*Đánh giá đề án thanh tra xây dựng bắt buộc tại Hồng Kông*") (2008) Law Wai shing Nigel - Đại học Hồng Kông. Bài viết "*Inspection reforms: why, how and with wath*" (2012) ("*Cải cách mô hình thanh tra, tại sao, như thế nào và các bước thực hiện*") Florentin Blanc; Bài viết "*How to be a Good Ombudsman*" (2004), "*Làm thế nào để là một cán bộ, Cơ quan thanh tra tốt*" của TS. Jaccob Soderman, nguyên công chức thanh tra của Ủy ban Châu Âu giai đoạn 1995-2004.

Một số công trình hướng tới sự cần thiết và vai trò của thanh tra xây dựng trong quản lý lĩnh vực xây dựng của nhà nước, đồng thời chỉ ra làm thế nào để trở thành một người cán bộ thanh tra tốt và hướng tới xây dựng một số kỹ năng nghiệp vụ thanh tra.

1.2. Đánh giá tổng quan tình hình nghiên cứu

1.2.1. Những kết quả nghiên cứu đã đạt được và luận án kế thừa

- *Về mặt lý luận*: Các công trình khoa học trên đều mang những giá trị lý luận rất cơ bản về thanh tra, tổ chức thanh tra, hoạt động thanh tra.

Luận án có tính kế thừa quan điểm mang tính truyền thống "thanh tra gắn với quản lý" chỉ ra tầm quan trọng, ý nghĩa của công tác thanh tra chuyên ngành trong quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực.

Đối với các công trình nước ngoài đã có cái nhìn khái quát và rộng hơn về vai trò của cơ quan thanh tra đối với xã hội, đối với công dân, cụ thể như tại Hồng Kông, thanh tra xây dựng có vai trò quan trọng trong việc thanh tra các hoạt động xây dựng.

Các khuyến nghị của cơ quan thanh tra xây dựng được Chính phủ chấp thuận như một quy chế "Tham vấn cộng đồng về quản lý nhà".

- *Về mặt thực tiễn và giải pháp khắc phục*: thực trạng tổ chức, hoạt động thanh tra, thanh tra chuyên ngành, thanh tra xây dựng được các công trình đánh giá, phân tích trong các thời kỳ Pháp lệnh Thanh tra năm 1990, Luật Thanh tra năm 2004 và Luật Thanh tra năm 2010 có hiệu lực mang ý nghĩa làm căn cứ lý luận và thực tiễn cho việc đề xuất một số giải pháp hoàn thiện pháp luật mang tính trước mắt và lâu dài như hoàn thiện hệ thống pháp luật chuyên ngành, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chú trọng công tác phối hợp liên ngành, đa ngành.

Đối với các công trình nước ngoài đã mở ra những góc nhìn mới hơn, linh hoạt hơn về vai trò, mục đích thanh tra trong bảo vệ quyền con người; về tính thích ứng linh hoạt trong hoạt động thanh tra hướng tới nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực.

1.2.2. Những vấn đề các công trình khoa học chưa giải quyết hoặc giải quyết chưa thấu đáo cần phải tiếp tục nghiên cứu

Về phương diện lý luận: hầu hết các công trình chưa có sự luận giải sâu sắc về bản chất của thanh tra chuyên ngành, thanh tra xây dựng, chưa đặt tầm quan trọng của vị trí, vai trò thanh tra chuyên ngành trong tổng thể cơ chế bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền công dân,... Từ sự thiếu hụt về mặt lý luận kể trên cần thiết được triển khai nghiên cứu trong khuôn khổ chương 2 luận án.

Về phương diện thực tiễn: chưa có sự hệ thống, đánh giá phân tích mô hình tổ chức thanh tra xây dựng trong các giai đoạn trước và sau Luật Thanh tra năm 2010 có hiệu lực. Chưa làm rõ thực trạng về cơ cấu và nhân sự của tổ chức thanh tra xây dựng thông qua các số liệu thống kê. Sự thiếu hụt đó được luận án triển khai phân tích số liệu về thực trạng cơ cấu, nhân sự, về nội dung hoạt động thanh tra xây dựng làm cơ sở đặt ra nhu cầu và quan điểm đổi mới tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng.

Các giải pháp kiến nghị, đề xuất: tiếp tục chứng minh luận giải các nhu cầu thực tiễn, chỉ ra quan điểm và đề xuất một số giải pháp nhằm đổi mới tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng.

Tóm lại, có thể khẳng định rằng cho đến nay chưa có một công trình chuyên khảo nào nghiên cứu một cách có hệ thống và toàn diện ở cấp độ luận án tiến sĩ Luật học, chuyên ngành Luật Hiến pháp và Luật Hành chính về vấn đề lý luận cũng như thực tiễn tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng. Vì vậy có thể nói đây là công trình khoa học đầu tiên nghiên cứu một cách toàn diện, sâu sắc về "*Tổ chức và hoạt động của thanh tra xây dựng ở Việt Nam hiện nay*" không mang tính trùng lặp. Tuy nhiên, luận án có sự kế thừa một số giá trị, kết quả nghiên cứu của các công trình khoa học đi trước, nhưng luận án vẫn bảo đảm tính mới và hướng phát triển riêng.

1.3. Câu hỏi nghiên cứu và giả thuyết nghiên cứu

1.3.1. Giả thuyết nghiên cứu

Thứ nhất, tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng hiện nay đã có nhiều đổi mới (kể từ khi Luật Thanh tra 2010 được ban hành), điều này đã thể hiện qua thực tiễn tổ chức hệ thống cơ quan thanh tra xây dựng, kết quả hoạt động thanh tra chuyên ngành xây dựng. Tuy nhiên vẫn tồn tại những hạn chế nhất định trong việc sắp xếp cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn trong hoạt động thanh tra chuyên ngành xây dựng, từ đó làm ảnh hưởng đến tính hiệu quả của tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng.

Thứ hai, để đáp ứng yêu cầu thực tiễn hiện nay cần đổi mới tổ chức thanh tra xây dựng theo hướng phù hợp với đặc thù quản lý xây dựng ở đô thị và nông thôn; đổi mới hoạt động thanh tra xây dựng có tính chuyên nghiệp, minh bạch và hiệu quả.

1.3.2. Câu hỏi nghiên cứu

Luận án tập trung giải quyết một số câu hỏi nghiên cứu như sau:

Tổ chức thanh tra xây dựng và hoạt động thanh tra xây dựng được quan niệm như thế nào? Cấu thành ra sao? Đối tượng thanh tra bao gồm những chủ thể nào? Nội dung thanh tra chuyên ngành xây dựng bao gồm nội dung nào? Hình thức và trình tự thủ tục nào được sử dụng trong hoạt động thanh tra xây dựng?

Thanh tra xây dựng có vai trò như thế nào trong bối cảnh ở nước ta hiện nay? Có các yếu tố nào tác động đến tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng?

Tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng được phát triển như thế nào?

Những kết quả và hạn chế của tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng hiện nay? Do những nguyên nhân nào?

Nhu cầu nào dẫn tới việc đổi mới tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng? Việc đổi mới tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng phải tuân theo những quan điểm chung nào? Có những giải pháp khả thi nào để đổi mới tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng ở Việt Nam hiện nay?

Chương 2

NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN

VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG THANH TRA XÂY DỰNG

2.1. Lý luận về tổ chức thanh tra xây dựng

2.1.1. Khái niệm tổ chức thanh tra xây dựng

Xây dựng là một ngành kinh tế kỹ thuật đặc biệt mang tính đa ngành, đa lĩnh vực. Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực, nhà nước cần thiết phải thành lập ra hệ thống cơ quan thanh tra chuyên ngành có cơ cấu tổ chức đặc thù cho từng ngành và được thực hiện các hoạt động mang tính chất chuyên môn sâu.

Như vậy có thể hiểu "*Tổ chức thanh tra xây dựng là việc thiết lập và duy trì các bộ phận, chức vụ trong một cơ quan thanh tra xây dựng và liên kết các bộ phận, chức vụ với nhau để thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành xây dựng*".

Tổ chức thanh tra xây dựng phải đáp ứng yêu cầu sau:

Một là, xác định mục tiêu tổ chức thanh tra xây dựng

Hai là, mang tính thứ bậc, tính chuyên môn nghiệp vụ

Ba là, tổ chức thanh tra xây dựng mang tính linh hoạt và thích nghi với môi trường hoạt động.

Bốn là, tổ chức thanh tra xây dựng phải bảo đảm tính hiệu quả quản lý.

2.1.2. Cơ cấu tổ chức thanh tra xây dựng

Tổ chức thanh tra xây dựng là một thiết chế của nhà nước nằm trong tổng thể bộ máy thanh tra nhà nước. Các bộ phận cấu thành được quy định rõ về nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm và được liên kết chặt chẽ thống nhất theo mục tiêu nhất định. Tổ chức thanh tra xây dựng được cấu thành bởi các bộ phận sau:

Một là, nhóm bộ phận thực hiện chức năng hành chính

Hai là, nhóm bộ phận thực hiện chức năng về chuyên môn nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành xây dựng

Về cơ cấu bao gồm người đứng đầu tổ chức với các chức danh là Chánh thanh tra, giúp việc cho Chánh thanh tra là các Phó Chánh thanh tra, các Thanh tra viên. Thanh tra viên xây dựng là công chức của cơ quan thanh tra xây dựng cấp trung ương và địa phương, được bổ nhiệm vào ngạch thanh tra để thực hiện nhiệm vụ thanh tra và các nhiệm vụ khác theo sự phân công của người đứng đầu các cơ quan thanh tra xây dựng ở trung ương và địa phương.

2.1.3. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra xây dựng

Tổ chức thanh tra xây dựng thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành xây dựng, để cụ thể hóa chức năng thanh tra chuyên ngành bằng các nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể:

Nhóm thứ nhất, gồm những nhiệm vụ, quyền hạn trong phạm vi hoạt động chuyên môn.

Nhóm thứ hai, gồm những nhiệm vụ, quyền hạn trong việc phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao

Nhóm thứ ba, thực hiện những quyền hạn trong việc tham mưu cho các cơ quan quản lý cấp trên

Nhóm thứ tư, thực hiện các quyền hạn trong việc ban hành, tổ chức các biện pháp phòng ngừa, các quyết định xử lý hành chính.

2.2. Lý luận về hoạt động thanh tra xây dựng

2.2.1. Khái niệm hoạt động thanh tra xây dựng

Có thể thấy bản chất hoạt động thanh tra xây dựng bao gồm một chuỗi công việc gồm: kiểm tra, xem xét, đánh giá, kết luận và xử lý theo trình tự thủ tục pháp luật quy định đối với cá nhân, tổ chức trong việc chấp hành các quy tắc, quy chuẩn chuyên môn kỹ thuật và pháp luật chuyên ngành xây dựng. Việc thực hiện chuỗi các hoạt động thanh tra xây dựng hướng tới mục đích là việc kiểm soát hoạt động chấp hành chính sách pháp luật xây dựng của mọi đối tượng trong xã hội. Tóm lại, *hoạt động thanh tra xây dựng là hoạt động kiểm tra, xem xét, đánh giá và xử lý theo trình tự thủ tục pháp luật quy định của cơ quan thanh tra chuyên ngành xây dựng đối với các chủ thể trong việc chấp hành pháp luật xây dựng, quy tắc quản lý và quy định về chuyên môn kỹ thuật thuộc ngành xây dựng.*

Hoạt động thanh tra xây mang một số đặc điểm như sau.

Thứ nhất, hoạt động thanh tra xây dựng luôn gắn với hoạt động quản lý nhà nước của các chủ thể được giao chức năng thanh tra chuyên ngành xây.

Thứ hai, hoạt động thanh tra xây dựng thể hiện quyền lực nhà nước trong quản lý hành chính về ngành, lĩnh vực (quyền hành chính) đến đối tượng thanh tra

Thứ ba, hoạt động thanh tra xây dựng mang tính hoạt động đa ngành, đa lĩnh vực

Với các đặc điểm trên các chủ thể khi tiến hành hoạt động thanh tra phải tuân theo nguyên tắc cơ bản gồm nguyên tắc phải tuân theo pháp luật; Nguyên tắc bảo đảm chính xác, khách quan, trung thực, công khai, dân chủ, và kịp thời; Nguyên tắc không trùng lặp về phạm vi, đối tượng, nội dung, thời gian thanh tra giữa các cơ quan thực hiện chức năng thanh tra; Nguyên tắc không làm cản trở hoạt động bình thường của đối tượng thanh tra.

2.2.2. Đối tượng và nội dung hoạt động thanh tra xây dựng

Thứ nhất, về đối tượng thanh tra xây dựng

Đối tượng của thanh tra xây dựng là các tổ chức, cá nhân Việt Nam hoặc tổ chức cá nhân nước ngoài tham gia hoạt động xây dựng tại Việt Nam có nghĩa vụ tuân thủ và chấp hành pháp luật về xây dựng và quản lý về xây dựng ở Việt Nam. Có thể thấy đối tượng thanh tra xây dựng có phạm vi rộng cụ thể như:

Đơn vị chủ đầu tư xây dựng là cơ quan, tổ chức, cá nhân sở hữu vốn, vay vốn hoặc được giao trực tiếp quản lý, sử dụng vốn để thực hiện hoạt động đầu tư xây dựng bao gồm xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo công trình xây dựng.

Đơn vị nhà thầu trong hoạt động đầu tư xây dựng, là tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, năng lực hành nghề xây dựng khi tham gia quan hệ hợp đồng trong hoạt động đầu tư xây dựng. Thanh tra nhà thầu là tiến hành thanh tra việc vi phạm các quy định của nhà thầu bao gồm: điều kiện hoạt động xây dựng, năng lực hành nghề xây dựng; nội dung hồ sơ dự thầu; quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn được áp dụng...

Thứ hai, về nội dung thanh tra xây dựng

Nội dung thanh tra xây dựng là những hoạt động cụ thể của đối tượng thanh tra. Các nội dung thanh tra xây dựng thuộc phạm vi quản lý chuyên ngành xây dựng do Chính phủ thống nhất quản lý và giao cho Bộ chuyên ngành xây dựng và cơ quan UBND các cấp thực hiện quản lý trên địa bàn theo phân cấp, phân quyền của Chính phủ, bao gồm:

Nhóm thứ nhất về thanh tra việc thực hiện các quy định pháp luật về quy hoạch, kiến trúc;

Nhóm thứ hai, thanh tra việc thực hiện các quy định pháp luật về hoạt động đầu tư xây dựng;

Nhóm thứ ba, thanh tra việc thực hiện các quy định pháp luật về phát triển đô thị;

Nhóm thứ tư, thanh tra việc thực hiện các quy định pháp luật về quản lý, sử dụng các công trình hạ tầng kỹ thuật ;

Nhóm thứ năm, thanh tra việc thực hiện các quy định pháp luật về phát triển, quản lý, sử dụng nhà ở, kinh doanh bất động sản, quản lý, sử dụng công sở trong phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng ;

Nhóm thứ sáu, thanh tra việc thực hiện các quy định pháp luật về khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng; kinh doanh vật liệu xây dựng có điều kiện theo quy định của pháp luật ;

Nhóm thứ bảy, thanh tra việc thực hiện các quy định pháp luật về quy chuẩn, quy định kỹ thuật về chuyên ngành xây dựng ;

Nhóm thứ tám, thanh tra về những điều kiện làm việc của các đối tượng thanh tra trong việc tiến hành hoạt động xây dựng theo quy định pháp luật chuyên ngành ;

2.2.3. Hình thức và trình tự, thủ tục hoạt động thanh tra xây dựng

Thứ nhất, về hình thức thanh tra xây dựng.

Hình thức thanh tra xây dựng là những biểu hiện bên ngoài của hoạt động thanh tra xây dựng. Có nhiều căn cứ phân loại hình thức hoạt động thanh tra như theo tính chất vụ việc, theo tính quy mô hay theo phạm vi của từng cuộc thanh tra. Thông qua

đoàn thanh tra hoặc thanh tra viên độc lập có thể tiến hành thanh tra với đối tượng thanh tra trong phạm vi toàn diện dự án, hay thanh tra dự án theo kế hoạch, thanh tra thường xuyên, hoặc thanh tra đột xuất

Thứ hai, về trình tự, thủ tục thanh tra xây dựng: là các bước hoặc các giai đoạn mà các chủ thể khi tiến hành hoạt động thanh tra xây dựng phải tuân theo. Để tiến hành một cuộc thanh tra xây dựng yêu cầu phải đảm bảo được trình tự, thủ tục bao gồm ba giai đoạn như sau: Chuẩn bị thanh tra, tiến hành thanh tra và kết thúc thanh tra.

2.3. Vai trò của tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng

2.3.1. Bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền công dân

Qua hoạt động kiểm tra, xem xét, đánh giá, kết luận và xử lý đối tượng thanh tra, các hành vi gây xâm phạm trực tiếp đến quyền con người, quyền cơ bản của người dân được xử lý và được ngăn chặn.

2.3.2. Góp phần tăng cường pháp chế và bảo đảm trật tự pháp luật xây dựng

Các kết luận thanh tra, các giải pháp, khuyến nghị, yêu cầu quyết định xử lý mà cơ quan thanh tra xây dựng đưa ra không chỉ hướng vào việc xử lý các vụ việc trực tiếp mà còn có tác dụng khắc phục những kẽ hở, chính sách pháp luật xây dựng, ngăn ngừa tận gốc mầm mống phát sinh vi phạm xảy ra ở các dự án, công trình xây dựng.

2.3.3. Nâng cao ý thức pháp luật về xây dựng cho các chủ thể

Sự hiện diện của cơ quan thanh tra xây dựng bắt đầu từ khâu tiền kiểm đến khâu hậu kiểm trong hoạt động xây dựng đều tác động tích cực đến ý thức, trách nhiệm trong việc chấp hành và tuân thủ pháp luật về xây dựng của các đơn vị đầu tư, đơn vị thầu, đơn vị thi công, đơn vị thiết kế, đơn vị giám sát...

2.3.4. Nâng cao chất lượng công trình xây dựng, bảo đảm mức độ hiện thực hóa quy hoạch xây dựng

Qua việc kiểm tra giám sát của cơ quan thanh tra xây dựng được tiến hành thường xuyên chất lượng các công trình ngày một nâng cao, công trình bảo đảm xây dựng đúng tiến độ, đúng quy hoạch làm giảm đi nguy cơ lãng phí, tham nhũng trong xây dựng điều đó chính là góp phần vào việc hiện thực hóa hoạt động quy hoạch trên thực tế.

2.3.5. Góp phần bảo đảm hiệu quả quản lý nhà nước về xây dựng

Trách nhiệm của cơ quan thanh tra xây dựng không chỉ tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Xây dựng thực hiện quản lý về công tác thanh tra theo thẩm quyền của Bộ trưởng, bên cạnh đó giúp Bộ trưởng Bộ quản lý ngành xây dựng quản lý vĩ mô bằng cơ chế chính sách, tổng hợp thực tiễn theo chuyên ngành phụ trách; phối hợp hướng dẫn chuyên môn cho cơ quan thanh tra xây dựng cấp dưới.

2.4. Các yếu tố tác động đến tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng

2.4.1. Pháp luật về tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng

Pháp luật về tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng là yếu tố tác động trực tiếp

đến hiệu quả hoạt động thanh tra. Một hệ thống chính sách, pháp luật đồng bộ, đầy đủ, cụ thể, chặt chẽ và thống nhất sẽ là phương tiện trực tiếp để các chủ thể có thẩm quyền tiến hành thực hiện chức năng, nhiệm vụ. Ngược lại, nếu hệ thống các quy định chính sách pháp luật xây dựng không rõ ràng, minh bạch thiếu tính thống nhất, tính hợp lý làm giảm tính hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực.

2.4.2. Hội nhập và phát triển khoa học, công nghệ về xây dựng

Việc hội nhập nền khoa học công nghệ xây dựng, buộc các cán bộ công chức thanh tra viên xây dựng phải tự trau dồi nghiệp vụ thanh tra, kiến thức về chuyên môn kỹ thuật công nghệ xây dựng mới để đáp ứng yêu cầu của hoạt động thanh tra chuyên ngành.

Tốc độ của sự phát triển đô thị hóa ngày một nhanh dẫn đến khả năng bắt kịp tiến độ quản lý chưa cao, kéo theo sự yếu kém, lỏng lẻo trong quản lý kinh tế xây dựng, đòi hỏi cán bộ, công chức thanh tra viên phải trau dồi nghiệp vụ, bản lĩnh chính trị, đạo đức nghề nghiệp để đáp ứng với yêu cầu của quá trình hội nhập và đáp ứng yêu cầu về chuyên môn công vụ.

2.4.3. Chất lượng nhân lực thực hiện thanh tra xây dựng

Năng lực của thanh tra viên xây dựng là yếu tố quyết định sự phát triển của tổ chức, ảnh hưởng tới kết quả và hiệu quả hoạt động thanh tra xây dựng trên thực tiễn.

2.4.4. Sự phối hợp trong hoạt động thanh tra xây dựng với các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác

Thanh tra xây dựng với bản chất là hoạt động thanh tra chuyên ngành, do vậy trong quá trình thực hiện nhiệm vụ các cơ quan thanh tra xây dựng có sự phối hợp với nhiều cơ quan tổ chức khác nhau như cơ quan chính quyền địa phương, cơ quan tư pháp, tổ chức chính trị-xã hội.

2.4.5. Các yếu tố khác

Thói quen chưa mang tính ý thức cao trong hoạt động xây dựng như: tập kết nguyên vật liệu, thuê mướn nhân công xây dựng, phong tục tín ngưỡng thờ cúng động thổ, ý niệm tâm linh... Những thói quen đó đã ảnh hưởng không nhỏ tới việc bảo vệ trật tự xây dựng của cơ quan thanh tra xây dựng.

Ý thức, trách nhiệm và sự tham gia của người dân, của cộng đồng, cơ quan thông tin báo chí... trong việc phối hợp hoạt động với các cơ quan quản lý, cơ quan thanh tra xây dựng là yếu tố ảnh hưởng trực tiếp tới hiệu quả của hoạt động thanh tra.

Chương 3

THỰC TRẠNG TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG THANH TRA XÂY DỰNG Ở VIỆT NAM

3.1. Thực trạng tổ chức thanh tra xây dựng

3.1.1. Tổ chức thanh tra xây dựng trước năm 2010

Ở giai đoạn này, tổ chức thanh tra xây dựng được thành lập ở hai cấp:

Cấp trung ương thành lập Thanh tra Bộ Xây dựng, đây là cơ quan trực thuộc Bộ Xây dựng, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. *Cấp địa phương thành lập Thanh tra Sở Xây dựng*, là cơ quan trực thuộc Sở Xây dựng, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành trong phạm vi quản lý nhà nước về xây dựng của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Cơ cấu Thanh tra Bộ và Thanh tra Sở Xây dựng gồm: Chánh thanh tra, Phó Chánh thanh tra và Thanh tra viên.

Đối với hai thành phố có tốc độ đô thị hóa nhanh là Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh đòi hỏi công tác quản lý nhà nước về xây dựng phải sâu sát và quyết liệt hơn. Ngày 18/6/2007 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 89/2007/QĐ-TTg về việc thí điểm thành lập Thanh tra xây dựng quận, huyện và Thanh tra xây dựng xã, phường, thị trấn tại thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh thành lập thanh tra xây dựng cấp phường xã, thị trấn.

3.1.2. Tổ chức thanh tra xây dựng từ 2010 đến nay

Hiện nay hệ thống thanh tra xây dựng nằm trong hệ thống cơ quan Thanh tra Nhà nước chuyên ngành, được thành lập ở cấp Bộ và cấp Sở là thanh tra Bộ Xây dựng và thanh tra Sở Xây dựng thực hiện chức năng thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng chống tham nhũng. Ở mỗi cấp thanh tra, cơ quan thanh tra xây dựng được tổ chức, cơ cấu khác nhau phụ thuộc vào nhiều yếu tố thực tiễn đòi hỏi cần quản lý như tốc độ phát triển cơ sở hạ tầng, mức độ vi phạm, tính chất hành vi vi phạm.

Thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh hai thành phố có cơ chế đặc thù riêng do quá trình đô thị hóa nhanh nên tổ chức các đội thanh tra xây dựng đặt tại địa bàn cấp quận, huyện. Đội là bộ phận tham mưu về thanh tra chuyên ngành cấp cơ sở. Hiện nay Đội thanh tra xây dựng trực thuộc tổ chức cơ quan Thanh tra Sở xây dựng mà không thuộc hệ thống cơ quan hành chính giống như mô hình thí điểm theo Quyết định 89/2007 QĐ-TTg ngày 18/6/2007 về việc thí điểm thành lập thanh tra chuyên ngành xây dựng ở Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh.

3.1.3. Đánh giá thực trạng tổ chức thanh tra xây dựng

Thứ nhất, kết quả đạt được và nguyên nhân

Một là, đáp ứng yêu cầu là cơ quan, tham mưu giúp việc cho cơ quan quản lý chuyên ngành xây dựng, góp phần không nhỏ trong quá trình phát triển công nghiệp hóa, hiện đại hóa và bảo đảm, bảo vệ quyền con người.

Hai là, dần kiện toàn được hệ thống cơ quan thanh tra chuyên ngành xây dựng từ trung ương xuống địa phương theo Luật Thanh tra năm 2010 và các văn bản pháp lý có liên quan.

Ba là, đã hình thành các quy chế về tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng. Phân công rõ được trách nhiệm của mỗi cá nhân các quy định pháp luật về nhóm nhiệm vụ có tính chất chuyên môn, quyền hạn mang tính chất tham mưu, xử phạt vi phạm.

Bốn là, thành lập được các bộ phận tham mưu theo từng chức năng nhiệm vụ giúp Thanh tra Bộ Xây dựng và Thanh tra Sở Xây dựng trong việc thực hiện các hoạt động tra chuyên ngành.

Năm là, đội ngũ nhân sự của các cơ quan thanh tra xây dựng đã và đang được kiện toàn về cơ cấu, nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, bồi dưỡng đào tạo chuyên môn, kỹ năng, nghiệp vụ

Sáu là, xây dựng được một cơ chế phối hợp giữa hệ thống cơ quan thanh tra xây dựng với hệ thống các cơ quan quản lý, cơ quan tư pháp, tổ chức xã hội, công dân.

Những kết quả đạt được như trên do một số nguyên nhân:

Thứ nhất, xuất phát từ thực tiễn hoạt động đầu tư xây dựng diễn ra ngày một nhiều hơn, vi phạm trật tự xây dựng diễn ra phức tạp đòi hỏi nhà nước phải thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành xây dựng.

Thứ hai, sự thay đổi về nhận thức của các chủ thể trong xã hội theo chiều hướng tích cực như sự thay đổi về tư duy trong việc nhìn nhận đúng đắn về vai trò, vị trí của tổ chức thanh tra xây dựng đối với bộ máy quản lý ngành, lĩnh vực trong giai đoạn phát triển kinh tế xã hội.

Thứ ba, xuất phát từ chính hoạt động đầu tư xây dựng là hoạt động kinh tế, kỹ thuật phức tạp, cần có sự kiểm soát từ phía nhà nước một cách chặt chẽ về vốn, về chuyên môn. Do vậy cần hình thành tổ chức quản lý mang tính chuyên ngành, có cơ cấu tổ chức chặt chẽ và mang tính tương đối độc lập.

Thứ hai, hạn chế và nguyên nhân

Một là, thiếu luận cứ khoa học về lý luận cũng như thực tiễn trong việc đổi mới tổ chức thanh tra xây dựng hiện nay.

Hai là, hiện nay tổ chức thanh tra xây dựng còn nhiều tầng nấc dẫn đến tính thống nhất và linh hoạt trong hoạt động thanh tra chuyên ngành không cao.

Ba là, chưa có sự thống nhất về bộ phận thực hiện chức năng chuyên môn của Thanh tra Sở Xây dựng.

Bốn là, năng lực thực thi công vụ của công chức thanh tra, thanh tra viên còn nhiều hạn chế.

Năm là, chưa có sự cân đối về biên chế, nhân sự trong Thanh tra Sở Xây dựng.

Những hạn chế nêu trên do một số nguyên nhân sau:

Một là, do chưa thật sự nhận thức đúng, nhận thức mới về vị trí, vai trò tổ chức và hoạt động thanh tra và thanh tra xây dựng.

Hai là, chưa có sự thống nhất về thể chế pháp lý liên quan đến việc kiện toàn tổ chức thanh tra xây dựng.

Ba là, chưa có luận cứ khoa học cụ thể cho việc lý giải tổ chức các đội nghiệp vụ thanh tra xây dựng được đặt ở các quận, huyện, xã trên thực tiễn hiện nay.

Bốn là, năng lực, trình độ nghiệp vụ của công chức thanh tra, thanh tra viên, cán bộ trực tiếp tham gia các Đoàn thanh tra xây dựng, bất cập trong hoạt động tuyển dụng, quản lý, sử dụng công chức thanh tra hiện nay.

3.2. Thực trạng hoạt động thanh tra xây dựng

3.2.1. Hoạt động thanh tra xây dựng trước năm 2010

Cụ thể Thanh tra Bộ xây dựng đã thực hiện một số hoạt động thanh tra chuyên ngành xây dựng trong 3 năm từ 2008 đến 2010 đã đạt một số kết quả sau: Trong năm 2008 quyết định xuất toán số tiền 25.307,7 triệu đồng, thu hồi nộp ngân sách nhà nước 18.288,5 triệu đồng. Đến năm 2009 đã ban hành 654 quyết định xử phạt vi phạm hành chính, tổng số tiền xử phạt là 6.695.000.000 đồng. Thu hồi nộp ngân sách Nhà nước số tiền: 1.834.542.697 đồng cao hơn so với năm 2008. Năm 2010 Thanh tra Bộ Xây dựng xử lý về kinh tế số tiền sai phạm là 131.215.024.743 đồng. Xử phạt vi phạm hành chính đối với 13 đơn vị có sai phạm trong hoạt động xây dựng số tiền: 1.225.000.000 đồng.

Hoạt động của Thanh tra các Sở xây dựng đã tiến hành xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng theo Nghị định 126/2004/NĐ-CP. Cụ thể năm 2008 đã xử lý trên 12.000 vụ việc trong lĩnh vực quản lý trật tự đô thị. Các đoàn thanh tra, kiểm tra cũng đã kiến nghị làm rõ trách nhiệm cũng như nâng cao trách nhiệm của các chủ thể quản lý, chủ thể tham gia hoạt động xây dựng.

Thanh tra chuyên ngành xây dựng trong các năm từ 2008 đến 2010 các lĩnh vực chủ yếu Thanh tra Bộ Xây dựng tiến hành cũng đã tập trung vào một số lĩnh vực chuyên ngành có nguy cơ bị vi phạm cao như hoạt động xây dựng, hoạt động đầu tư xây dựng, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng, bất động sản với các sai phạm, thiếu sót chủ yếu tập trung ở công tác, quy hoạch, thiết kế, công tác đấu thầu, nghiệm thu, thanh toán... Còn Thanh tra Sở Xây dựng các tỉnh chưa quan tâm nhiều đến hoạt động thanh tra, kiểm tra chuyên ngành cũng như việc lập báo cáo đầy đủ về các số liệu. Thanh tra Sở Xây dựng chủ yếu tập trung vào lĩnh vực trật

tự xây dựng đô thị và phát hiện sai phạm chủ yếu là hành vi xây dựng không phép, sai phép của các công trình riêng lẻ, và các vi phạm trật tự xây dựng lòng, lề đường, vi phạm môi trường trong hoạt động xây dựng... Điều này cho thấy hoạt động thanh tra xây dựng về các nội dung chuyên môn chưa xứng tầm với vị trí, vai trò chức năng thanh tra chuyên ngành xây dựng.

3.2.2. Hoạt động thanh tra xây dựng từ 2010 đến nay

Năm 2011 Thanh tra Bộ xây dựng thành lập 23 đoàn thanh tra, kiểm tra chuyên ngành và 07 đoàn thanh tra, kiểm tra đột xuất. Đề nghị giảm trừ quyết toán số tiền: 19.029.436.609 đồng; số tiền thu hồi nộp về tài khoản tạm giữ của Thanh tra Bộ Xây dựng để xử lý theo quy định của pháp luật là 9.025.574.658 đồng; đề nghị các Chủ đầu tư thu hồi số tiền đã thanh toán sai là 71.514.428.576 đồng. Ban hành 87 quyết định xử phạt vi phạm hành chính, số tiền xử phạt là 7.060.000.000 đồng. Năm 2012, công bố kết luận 27 đoàn thanh tra, yêu cầu xuất toán 224.401.321.834 đồng, giảm trừ ngân sách nhà nước 202.377.106.242 đồng và nộp vào tài khoản tạm giữ của Bộ Xây dựng là 22.024.125.592 đồng. Ban hành 56 quyết định xử phạt với tổng số tiền 3.332.500.000 đồng. Các sai phạm chủ yếu trong một số lĩnh vực như quy hoạch xây dựng, dự án đầu tư xây dựng. Đến năm 2013, tổng số 65 đoàn thanh tra, kiểm tra bao gồm 03 đoàn thanh tra hành chính; 44 đoàn thanh tra chuyên ngành và 20 đoàn kiểm tra. Ban hành 59 kết luận thanh tra, kiểm tra. Kiến nghị xử lý về kinh tế 1.105 tỷ đồng trong đó số tiền giảm trừ, thanh quyết toán và thu hồi về quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp 337 tỷ đồng, số tiền thuế, tiền thuê đất và áp sai đơn giá thuê đất phải nộp ngân sách nhà nước 516 tỷ đồng, giảm trừ do điều chỉnh phê duyệt lại dự toán; lập dự toán chưa đúng quy định 237 tỷ đồng. Ban hành 15 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1,5 tỷ đồng. Năm 2014, triển khai 70 đoàn thanh tra tăng hơn năm 2013 là 05 đoàn. Trong đó có 4 đoàn Thanh tra hành chính, ban hành 03 kết luận và 64 đoàn thanh tra chuyên ngành cao hơn 20 đoàn so với năm 2013. Năm 2015, đã thực hiện 79 đoàn thanh tra, ban hành 63 kết luận xử lý về kinh tế số tiền 926 tỷ đồng, ban hành 30 quyết định xử phạt hành vi phạm hành chính với số tiền 6 tỷ đồng. Như vậy năm 2015 số lượng và chất lượng các đoàn thanh tra và kết luận thanh tra chất lượng và hiệu quả hơn.

3.2.3. Đánh giá thực trạng hoạt động thanh tra xây dựng

Thứ nhất, kết quả đạt được và nguyên nhân

Một là, thanh tra xây dựng trong những năm qua đã thực hiện được một khối lượng công việc khá lớn góp phần giảm bớt các tiêu cực trong lĩnh vực xây dựng, bảo đảm tăng trưởng kinh tế và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của toàn xã hội.

Hai là, hoạt động các đoàn thanh tra Bộ Xây dựng và Thanh tra Sở Xây được thực hiện mang tính quy mô và chuyên nghiệp hơn.

Ba là, hoạt động thanh tra xây dựng được đẩy mạnh và đổi mới theo hướng thanh tra, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm theo từng lĩnh vực, nội dung, chuyên đề kết hợp nhiều lĩnh vực.

Bốn là, số lượng, chất lượng các cuộc thanh tra chuyên ngành ngày một nhiều hơn, nội dung thanh tra cụ thể, hệ quả pháp lý được giải quyết rõ ràng.

Những kết quả đạt được trong hoạt động thanh tra xây dựng do một số nguyên nhân cơ bản sau:

Một là, sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Đảng, cơ quan Nhà nước, cụ thể là Chính phủ và thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp (Bộ Trưởng Bộ Xây dựng, Giám đốc Sở xây dựng) trong công tác thanh tra.

Hai là, sự phát triển của kinh tế - xã hội, khoa học công nghệ xây dựng đồng thời hệ quả có rất nhiều vấn đề đặt ra cần phải đổi mới như quy hoạch xây dựng, giấy phép xây dựng, an toàn xây dựng.

Ba là, sự hoàn thiện của pháp luật thanh tra nói chung và pháp luật thanh tra xây dựng nói riêng cả về hình thức và nội dung.

Bốn là, xuất phát từ sự phát triển hội nhập kinh tế- chính trị, văn hóa- xã hội và hội nhập quốc tế trong lĩnh vực quản lý nhà nước.

Thứ hai, hạn chế và nguyên nhân

Một là, số lượng các cuộc thanh tra chuyên ngành nhiều, tuy nhiên kết quả thanh tra chưa thật sự chất lượng.

Hai là, chưa tiến hành thanh tra toàn diện các đối tượng thanh tra và các lĩnh vực thanh tra, mà chủ yếu hướng tới một số đối tượng như đơn vị đầu tư, đơn vị thầu, đơn vị thi công.

Ba là, trình tự thủ tục thanh tra còn rườm rà, chưa phù hợp với tính yêu cầu nhanh chóng và kịp thời của thanh tra xây dựng.

Bốn là, một số kết luận thanh tra chưa làm rõ nguyên nhân, chưa đánh giá chính xác tính chất hành vi vi phạm, việc kiến nghị xem xét, xử lý trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan trong một số trường hợp còn chưa rõ ràng, cụ thể.

Năm là, việc khắc phục hậu quả sau xử phạt hành chính của cơ quan thanh tra xây dựng còn rất hạn chế chưa kiên quyết xử lý các hành vi vi phạm, còn sự thông đồng giữa cán bộ thanh tra viên xây dựng và đối tượng thanh tra.

Sáu là, tính chủ động, sáng tạo trong hoạt động thanh tra xây dựng còn hạn chế như việc chưa chủ động lựa chọn những lĩnh vực thanh tra, chỉ tiến hành thanh tra những lĩnh vực hay sai phạm.

Bảy là, hệ thống các quy định pháp luật về nội dung hoạt động thanh tra xây dựng còn chưa đồng bộ thiếu tính thống nhất, nhiều quy định còn chồng chéo, trùng lặp đôi

khi chưa phù hợp với thực tiễn dẫn đến khó khăn trong việc áp dụng pháp luật, chế tài chưa đủ tính răn đe.

Tám là, cơ chế phối hợp và sự chỉ đạo trong hoạt động thanh tra chuyên ngành xây dựng còn chưa thống nhất, năng lực yếu.

Chín là, do nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của các chủ thể thực hiện pháp luật chuyên ngành xây dựng còn hạn chế.

Những hạn chế nêu trên do một số nguyên nhân sau:

Một là, nhận thức đúng, nhận thức mới về vị trí, vai trò tổ chức và hoạt động thanh tra nói chung và thanh tra xây dựng nói riêng là một thiết chế bảo vệ quyền con người, quyền cơ bản của công dân, bảo đảm pháp chế trật tự pháp luật về xây dựng chưa được phổ biến.

Hai là, chưa có sự thống nhất về thể chế pháp lý liên quan đến các nội dung thanh tra xây dựng, các quy định thiếu tính minh bạch, tính cụ thể.

Ba là, còn chòng chéo trong các quy định pháp luật về hoạt động thanh tra xây dựng với một số hoạt động của cơ quan thanh tra chuyên ngành khác như hoạt động thanh tra lao động, thanh tra tài nguyên môi trường, hoạt động của cơ quan chuyên môn thuộc Sở Xây dựng dẫn đến lẫn lộn hoặc bỏ rơi các nội dung thanh tra.

Bốn là, quá trình hội nhập và phát triển về công nghệ xây dựng ngày một hiện đại, các phương tiện, công nghệ, trang thiết bị chuyên ngành phục vụ cho hoạt động thanh tra xây dựng còn chưa đáp ứng, chưa cập nhật yêu cầu về nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành xây dựng trong giai đoạn hiện nay.

Năm là, công tác thống kê báo cáo hàng năm về số lượng, chất lượng các cuộc thanh tra chuyên ngành chưa cụ thể đầy đủ của cơ quan thanh tra các cấp.

Chương 4

QUAN ĐIỂM VÀ GIẢI PHÁP ĐỔI MỚI TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG THANH TRA XÂY DỰNG Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

4.1. Nhu cầu đổi mới tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng

4.1.1. Nhu cầu xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa

Yêu cầu việc đổi mới tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng phải bảo đảm tính thượng tôn pháp luật, bảo đảm quyền con người được đề cao, mang tính hội nhập quốc tế và xác lập trật tự pháp luật, bảo đảm pháp chế xã hội chủ nghĩa.

4.1.2. Nhu cầu nền kinh tế thị trường, phát triển khoa học, công nghệ xây dựng và hội nhập quốc tế

Nền kinh tế thị trường và sự hội nhập kinh tế quốc tế hiện nay đã và đang có xu hướng đưa xã hội ngày càng phát triển trong đó có sự phát triển, hội nhập khoa học công nghệ về xây dựng. Sự hội nhập đòi hỏi về chất lượng nguồn nhân lực ngành thanh tra xây dựng phải đáp ứng được yêu cầu về chuyên môn kỹ thuật xây dựng hiện đại, khả năng vận dụng kiến thức, kinh nghiệm thực tiễn, bản lĩnh chính trị trong tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng.

4.1.3. Nhu cầu bảo đảm trật tự trong hoạt động xây dựng

Thanh tra xây dựng với mục đích thanh tra phát hiện xử lý hành vi vi phạm pháp luật của các chủ thể về trật tự xây dựng, vi phạm pháp luật về quy hoạch, quy chuẩn, kỹ thuật trong xây dựng... từ đó điều chỉnh các quan hệ pháp luật xây dựng được đi vào trật tự ổn định, các công trình được tiến hành thanh tra sẽ bảo đảm về chất lượng, lợi ích của người dân được bảo vệ.

4.2. Quan điểm đổi mới tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng

4.2.1. Đổi mới tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng trên cơ sở định hướng của Đảng kết hợp với thực tiễn trong giai đoạn hiện nay

Các nội dung lớn trong định hướng phát triển đất nước ta trong thời gian tới được xác định trong nhiều văn kiện của Đảng và Nhà nước, trong đó luôn có nhiều nội dung đổi mới như xây dựng Nhà nước Pháp quyền, tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện dân chủ trong mọi lĩnh vực, giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật trật tự pháp luật, tổ chức thực hiện có hiệu quả pháp luật về phòng chống tham nhũng.

4.2.2. Đổi mới tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước về xây dựng

Xác định thanh tra là một chức năng tất yếu của quản lý. Đối với thanh tra chuyên ngành xây dựng trong đó có chức năng kiểm tra phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về chuyên ngành.

4.2.3. Đổi mới tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng trên cơ sở đánh giá thực tiễn và vận dụng kinh nghiệm nước ngoài

Việc đánh giá những kết quả và hạn chế về tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng qua các thời kỳ là một trong những căn cứ thực tiễn quan trọng trong việc hình thành cơ sở lý luận của việc đổi mới. Việc đánh giá phải trên quan điểm khách quan, gắn với điều kiện lịch sử cụ thể, đặt nó trong mối quan hệ biện chứng với thiết chế tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước, cơ chế quản lý kinh tế - xã hội... từ đó khái quát thành lý luận, làm cơ sở cho định hướng đổi mới tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng theo hướng khoa học, gọn nhẹ, phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay.

4.3. Giải pháp đổi mới tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng

4.3.1. Nhóm giải pháp đổi mới tổ chức thanh tra xây dựng

Một là, đổi mới về vị trí, vai trò của tổ chức thanh tra xây dựng trong giai đoạn hiện nay

Trước hết phải nhận thức đầy đủ về mục đích của hoạt động thanh tra xây dựng không chỉ là phát hiện, xử lý khuyết điểm vi phạm, mà hoạt động thanh tra xây dựng còn làm phát huy nhân tố tích cực trong quan hệ pháp luật xây dựng, giúp cho cơ quan, tổ chức đơn vị cá nhân là đối tượng thanh tra thực hiện đúng các chủ trương đường lối chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước. Đồng thời thông qua hoạt động thanh tra còn góp phần tích cực trong việc hoàn thiện cơ chế chính sách, pháp luật, là thiết chế bảo đảm quyền con người, quyền cơ bản của công dân. Từ nhận thức có tính lý luận trên làm cơ sở cho việc xác định mô hình tổ chức thanh tra chuyên ngành trên thực tiễn, đáp ứng yêu cầu quản lý ngành, lĩnh vực xây dựng trong môi trường cơ chế quản lý mới có tính hội nhập như hiện nay.

Hai là, xây dựng mô hình tổ chức thanh tra xây dựng phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền đô thị và chính quyền nông thôn

Thanh tra xây dựng được thành lập ở cấp chính quyền đô thị. Bao gồm thành phố trực thuộc trung ương, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương (Cấp đô thị).

Ở cấp tỉnh: Thanh tra Sở xây dựng được thành lập trong Sở xây dựng có các bộ phận cấu thành là các Phòng thanh tra nghiệp vụ có chức năng, nhiệm vụ xem xét, kiểm tra, theo dõi, đánh giá, xử lý đối với các chủ thể tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn thuộc phân cấp quản lý của cơ quan quản lý cấp tỉnh.

Đối với cấp quận thành lập các Đội thanh tra xây dựng đô thị có chức năng nhiệm vụ theo dõi, xem xét đánh giá, kiểm tra, xử lý các chủ thể chấp hành pháp luật xây dựng trên địa bàn thuộc phân cấp quản lý của cơ quan quản lý cấp, quận, thị xã.

Thanh tra xây dựng được thành lập theo cấp chính quyền nông thôn. Đối với cấp chính quyền nông thôn, thanh tra xây dựng được tổ chức đơn thuần theo mô hình tổ chức trực tuyến. Thành lập cơ quan thanh tra xây dựng ở cấp Sở (Thanh tra Sở Xây

dựng). Trong cơ cấu cấp Sở, tổ chức các Phòng nghiệp vụ và các Đội thanh tra xây dựng được tiến hành hoạt động thanh tra trong phạm vi khu vực, có chức năng theo dõi, xem xét, đánh giá, kiểm tra, thanh tra xử lý các chủ thể chấp hành pháp luật xây dựng trên địa bàn theo phân cấp quản lý cho các cơ quan quản lý nhà nước ở địa phương như quyền phê duyệt đầu tư, quyền phê duyệt ngân sách xây dựng... của từng cấp, và có phạm vi hoạt động theo địa bàn huyện, địa bàn xã khác nhau.

Ba là, hoàn thiện quy định pháp luật về tổ chức thanh tra xây dựng.

Tiếp tục rà soát, tổng kết đánh giá, hệ thống hóa văn bản pháp luật về tổ chức thanh tra xây dựng để từ đó làm cơ sở cho việc hoàn thiện các quy phạm pháp luật mới. Trong suốt quá trình hình thành và phát triển pháp luật về thanh tra chuyên ngành xây dựng, các cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã ban hành một số lượng không nhỏ các văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý. Và hệ thống văn bản pháp luật chuyên ngành xây dựng. Tuy nhiên, nội dung các văn bản đó không tránh khỏi những chông chéo, mâu thuẫn về nội dung, do đó cần phải tiến hành rà soát để có những sửa đổi, bổ sung kịp thời, bảo đảm tính thống nhất trong thực hiện pháp luật về thanh tra xây dựng.

Bốn là, nâng cao chất lượng đội ngũ thanh tra viên xây dựng.

Nâng cao kiến thức, kỹ năng của đội ngũ thanh tra viên xây dựng nhằm thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ chính trị của ngành. Hoàn thiện, thực hiện và kiểm tra việc thực hiện Quy tắc ứng xử của đội ngũ công chức ngành thanh tra; tăng cường kiểm tra, giám sát đội ngũ thanh tra viên xây dựng trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, ứng dụng kết quả nghiên cứu trong xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách và đào tạo, bồi dưỡng thanh tra viên xây dựng.

4.3.2. Nhóm giải pháp đổi mới hoạt động thanh tra xây dựng

Thứ nhất, hoàn thiện các quy định pháp luật về hoạt động thanh tra xây dựng. Như rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật về nội dung hoạt động thanh tra xây dựng. Hoàn thiện các quy định pháp luật về quy trình, nghiệp vụ, thủ tục thanh tra xây dựng theo hướng chuẩn hóa.

Thứ hai, công khai hóa, minh bạch hóa trong hoạt động thanh tra xây dựng. Hiện nay, đã có quy định pháp luật cũng như cơ chế thúc đẩy công khai, minh bạch trong hoạt động thanh tra xây dựng như: Công khai quyết định thanh tra, kết luận thanh tra, quyết định xử lý về thanh tra của các cơ quan thanh tra xây dựng; việc thực hiện quyền của người ra quyết định thanh tra và đối tượng thanh tra.

Thứ ba, tăng cường mối quan hệ phối hợp của cơ quan thanh tra xây dựng trong hoạt động thanh tra. Tăng cường mối liên hệ chặt chẽ trong hệ thống cơ quan thanh tra xây dựng các cấp. Tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa cơ quan thanh tra xây dựng với các cơ quan quản lý, cơ quan tư pháp và tổ chức chính trị xã hội.

Thứ tư, bảo đảm cơ sở vật chất, ứng dụng khoa học công nghệ vào hoạt động thanh tra xây dựng. Xuất phát từ phạm vi hoạt động thanh tra xây dựng với nội dung phong phú đa ngành, đa lĩnh vực, các lĩnh vực có tính chuyên môn sâu, tính kỹ thuật chi tiết và luôn thay đổi phát triển theo hướng hiện đại.

4.3.3. Nhóm giải pháp khác

Một là, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật xây dựng cho các chủ thể. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về xây dựng cho các chủ thể thực hiện pháp luật xây dựng là hoạt động nâng cao nhận thức của cơ quan tổ chức, cá nhân bảo đảm pháp luật được thực thi một cách liên tục.

Hai là, tăng cường các hoạt động kiểm tra, giám sát của các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác. Gồm kiểm tra, giám sát của các cấp ủy Đảng; giám sát của Hội đồng nhân dân các cấp; hoạt động giám sát của các tổ chức đoàn thể, cơ quan báo chí, ngôn luận và nhân dân.

KẾT LUẬN

Việc thực thi Hiến pháp năm 2013 đã và đang đặt ra yêu cầu đối với ngành Thanh tra, cần thực hiện hiệu quả hơn các chức năng, nhiệm vụ về thanh tra góp phần kiểm soát quyền lực nhà nước, bảo vệ quyền con người, quyền công dân. Quá trình xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường cũng như hội nhập quốc tế cũng đòi hỏi ngành Thanh tra cần phải đổi mới tổ chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động nhằm theo kịp và phù hợp với yêu cầu của sự phát triển và hội nhập quốc tế. Để đạt được mục tiêu đó trước hết phải tiếp tục xây dựng những luận cứ khoa học và thực tiễn đồng thời tiếp thu những thành tựu, nhận thức mới về công cuộc phát triển đất nước nhưng cần có sự kế thừa, tinh lọc những yếu tố tích cực, những kinh nghiệm qua các thời kỳ trước phát triển trước đây. Trên cơ sở vận dụng tổng hợp các phương pháp nghiên cứu, bám sát mục tiêu nghiên cứu, luận án đã hoàn thành được một số nhiệm vụ cơ bản sau:

1. Luận án đã khái quát tình hình nghiên cứu ở trong và ở ngoài nước liên quan đến đề tài trên các nội dung: Những công trình nghiên cứu liên quan đến tổ chức và hoạt động thanh tra, thanh tra chuyên ngành; những công trình nghiên cứu liên quan đến tổ chức, hoạt động thanh tra xây dựng, nâng cao hiệu lực hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước trong lĩnh vực xây dựng. Từ đó xác định kết quả nghiên cứu mà luận án kế thừa, những vấn đề mà công trình khoa học còn chưa giải quyết hoặc tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện. Hình thành khung giả thuyết nghiên cứu và câu hỏi nghiên cứu.

2. Luận án làm rõ được những vấn đề lý luận về tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng bao gồm: khái niệm tổ chức thanh tra xây dựng và cơ cấu cũng như chức năng nhiệm vụ quyền hạn của tổ chức thanh tra xây dựng; khái niệm hoạt động thanh tra xây dựng dưới góc độ thanh tra chuyên ngành và một số nội dung cấu thành của hoạt động thanh tra xây dựng: đối tượng, nội dung hoạt động thanh tra xây dựng, phương thức trình tự thủ tục thanh tra xây dựng; Làm rõ vai trò của thanh tra xây dựng góp phần tăng cường công tác quản lý ngành xây dựng; là công cụ bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền công dân; góp phần bảo đảm pháp chế xã hội chủ nghĩa; thiết lập trật tự pháp luật xây dựng. Nâng cao ý thức chấp hành pháp luật xây dựng của nhân dân. Đồng thời chỉ ra những yếu tố tác động đến tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng.

3. Đánh giá đúng thực trạng tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng trước năm 2010 và sau năm 2010, nêu rõ kết quả và hạn chế cũng như nguyên nhân của kết quả và hạn chế đó.

4. Luận án chỉ ra các nhu cầu và quan điểm cần đổi mới tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng trong giai đoạn hiện nay.

Luận án đưa ra 3 nhóm giải pháp cụ thể nhằm đổi mới tổ chức và hoạt động thanh tra xây dựng ở Việt Nam hiện nay bao gồm: nhóm giải pháp đổi mới tổ chức thanh tra xây dựng; nhóm giải pháp về đổi mới hoạt động thanh tra xây dựng và nhóm các giải pháp khác. Mỗi nhóm giải pháp dựa trên cơ sở khoa học lý luận và thực tiễn và có tính khả thi phù hợp với định hướng đổi mới của Đảng, Nhà nước về công tác thanh tra nói chung, thanh tra chuyên ngành nói riêng và phù hợp với thực tiễn hội nhập ở nước ta trong giai đoạn hiện nay.

**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ
ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN**

1. Phạm Thị Anh Đào (2015), "Công khai minh bạch trong đầu tư công - Giải pháp phòng ngừa tham nhũng", *Tạp chí Quản lý nhà nước*, (228), tr. 32-34.
2. Phạm Thị Anh Đào (2015), "Các yếu tố tác động đến hoạt động thanh tra xây dựng ở Việt Nam hiện nay", *Tạp chí Thanh tra*, (01), tr. 32-35.
3. Phạm Thị Anh Đào (2015), "Thanh tra xây dựng góp phần bảo đảm, bảo vệ quyền con người ở Việt Nam", *Tạp chí Thanh tra*, (08), tr. 59-60.